

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 409/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Vũ Văn T, sinh ngày 18/01/1965

Căn cước số: 03006xxxx670

Thường trú: Xóm 4, thôn N, xã T, tỉnh Hải Phòng.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh ngày 02/01/1974

Căn cước số: 03017xxxx767

Thường trú: 95 đường D, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 9 năm 2025.

[2] Hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được về tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Đ thuận tình ly hôn với ông Vũ Văn T (*Giấy chứng nhận đăng hôn số 12-ĐKKH, quyển số 01 đăng ký ngày 29/02/1992 tại Ủy ban nhân dân xã Quang Khai, huyện Tứ Lộc, tỉnh Hải Hưng (nay là xã Tứ Kỳ, Thành phố Hải Phòng) không còn giá trị pháp lý*);

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Vũ Văn T cùng thống xác định giữa hai bên có 02 người con chung có tên là Vũ Hoàng N, sinh ngày 10/12/1994 và Vũ Hoàng T, sinh ngày 09/11/2000 đã trưởng thành và đủ khả năng lao động, nên không yêu cầu Tòa án xem xét việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Vũ Văn T cùng xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về các vấn đề khác: Nợ chung, các bên đương sự cùng tự xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng bà Nguyễn Thị Đ và ông Vũ Văn T tự nguyện nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án có ký hiệu: BLTU/25E và số 0017394 ngày 15/9/2025 của cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Đ và ông Vũ Văn T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV2-TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Văn Thiên